

QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT HÓA THÂN NHƯƠNG NGU LỊ ĐỒNG NỮ TIÊU PHỤC ĐỘC HẠI ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại vườn Kỳ Đà trong nước Xá Vệ cùng với Chúng Đại Bát Sô gồm 1250 người đến dự. Lại có vô số Bồ Tát Ma Ha Tát với hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Chúng Tám Bộ đều đến vân tập.

Bấy giờ Đức Như Lai bảo với Đại Chúng: “Ta nhớ về thời xa xưa khi trụ ở núi Tuyết, Ta đi dạo về phương Bắc đến núi Hương Túy thì gặp một Đồng Nữ (Jaṅguli Kumāri: Nương Ngu Lị Đồng Nữ) có trăm Phước Tướng tốt đẹp trang nghiêm thân, khoác áo da hươu, dùng rắn độc làm Lưu Ly, cùng các trùng độc, cạp, sói, sư tử trước sau vây quanh thường làm bạn lữ, uống nước quả độc, ăn Thảo Quả độc. Đồng Nữ ấy thấy Ta thì nói rằng: *“Nhân Giả! Tôi tuyên nói một Đại Chân Ngôn hay trừ tất cả các độc của Thế Gian. Nếu có người nghe Chú này và niệm tên của tôi thì chẳng bị tất cả các độc làm hại”*

Khi ấy Đồng Nữ vì Ta nói Chú. Ta được nghe xong, thường trì Chú này nhiều ích Hữu Tình. Nay Ta sẽ nói Chân Ngôn là:

“Đát nễ-dã tha: Ế lị mật đế, đế lị mật đế, ế lị đế lị mật đế, nỗ mê, nỗ ma lị duệ, nột tử nột sai lị duệ, đắc yết la đề, phộc yết la đề, yết thấp nhĩ lệ, yết thấp nhĩ phộc la ngật-đế, ác chi, ác già nễ, ác già ná, ác già năng già nễ, ế lị duệ, ế lị ế lị duệ, a khur dạ duệ, thủy bá dạ duệ, thấp phệ đế, thấp phệ đa, đốn nãi, a năng la khát-sa, tý-phộc ha”

**)TADYATHĀ: IRI MITE, TIRI MITE, IRI TIRI MITE, NU ME, NU MĀRĪYE, DUṢI DUŚCARĪYE, TAK-KARAṆI, VAK-KARAṆI, KAŚMĪLE KAŚMĪLA MUKTE, AGHE AGANE, AGAṆA GAṆE, IRĪYE IRĪ IRĪYE, AKHĀYĀYE UPĀYĀYE, ŚVETE ŚVETA-TUṆḌE ANĀNU RAKṢE SVĀHĀ*

Đức Phật nói:” Nay các Tỳ Khưu ! Nếu có người chỉ một lần nghe qua Chú này thì bảy năm sau này đều mau lìa các độc.

Nếu người thường niệm thì tất cả trùng độc với các thuốc độc chẳng thể gây hại. Nếu người bị rắn độc cắn thời con rắn ấy liền bị mục hoại.

Người có thọ trì Chú Pháp này, dùng vật màu trắng. Trước tiên cúng dường Thầy, sau đó thọ Pháp ắt được thành tựu. Đừng niệm Chú này bên cạnh loài rắn vì rắn ấy sẽ chết. Rắn đã chết (dùng Chú này gia trì) khiến cho nó sống lại. Chú là:

“Đát nễ-dã tha: Y lị, di lị, nga la di tả, chước cốt lỗ, chước cốt lỗ, chước cốt luận, chước cốt luận, nga la di đề, cú tra, cú tra duệ đế, sa phổ tra sa phổ tra duệ đế, na yết lê na già chiết ca lan, đế lị nhất chế la phật sa, thi đát la tỷ đát la, tát phổ tra tát phổ tra, tý-phộc ha”

Nếu niệm một biến thì trải qua một năm chẳng bị trúng các độc.

Nếu hay thường trì, chẳng những tiêu diệt được các độc bên ngoài mà cũng trừ được các độc bên trong.

Nếu bị các bệnh nhọt ác, phát búi, hắc lào, gân thịt sưng vù lên...Nhỏ bỏ, niệm Chú liền khỏi.

Khi tất cả thú độc đi đến, chỉ niệm bảy biến rồi đi qua ắt chẳng bị hại.

Nếu bị trúng độc. Ở vạch thứ nhất trên đầu ngón giữa, hai tay xoay quanh mụn nhọt, chuyển ngược mặt trời, niệm Chú 21 biến liền khỏi.

Thường niệm chẳng được cao giọng. Cao giọng ắt có trúng độc bị chết. Nếu trùng ác chết xong, dùng Chú này giải liền sống lại, niệm 21 biến **Giải Độc Chú** là:

“Đát nễ-dã tha: Nhất li, di li, nghĩa li, na già, chúc già lan để li, nhất chế la hợp sa kê đát tra, tát đát tra, tát đát tra, tý-phộc ha”

Nếu người bị trúng Phát Bối, ngược mặt trời chuyển quanh bên cạnh, vẽ một vòng liền khỏi, vật ác tự tuôn ra, rất có thần nghiệm”

Đức Phật nói Kinh này xong thời Đại Chúng vui vẻ thọ trì rồi lui ra.

NHƯỞNG NGU LỊ ĐỒNG NỮ TIÊU PHỤC ĐỘC HẠI CHÚ KINH

Hết

22/03/2006